

Số: 82/BC - VTL

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO

### MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

#### I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

##### 1. Mục tiêu tổng quát:

Năm 2022, tình hình thế giới có nhiều biến động khó lường đặc biệt là những ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng dẫn đến thiếu hụt nguồn nguyên, nhiên liệu đầu vào (trong đó, giá xăng dầu và một số mặt hàng nguyên nhiên vật liệu đã tăng liên tục trong thời gian qua), khiến chi phí sản xuất tăng cao. Đồng thời, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục tác động gây nhiều khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp. Đối với lĩnh vực đầu tư và thu mua nguyên liệu thuốc lá, tình trạng cạnh tranh thu mua nguyên liệu dự báo tiếp tục diễn ra gay gắt hơn so với năm 2021.

Bên cạnh những khó khăn, năm 2022 Viện Thuốc lá cũng có những thuận lợi cơ bản đó là: Viện tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ có hiệu quả của các Bộ, Ngành trung ương, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, sự hợp tác, hỗ trợ của các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; Số lượng các nhiệm vụ KHCN và kinh phí thực hiện năm 2022 vẫn được đảm bảo so với năm 2021 giúp công tác NCKH của Viện tiếp tục được duy trì ổn định; Viện Thuốc lá là đơn vị giữ vai trò chủ đạo trong công tác đầu tư và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nguyên liệu thuốc lá tại Cao Bằng, tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của chính quyền địa phương và nông dân trên địa bàn đầu tư.

*Trong bối cảnh đó, mục tiêu tổng quát đề ra cho năm 2022 là:*

Chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch bệnh Covid-19, tiếp tục nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học và hiệu quả các hoạt động SXKD; quản lý và sử dụng vốn của Viện được bảo toàn và phát triển; phấn đấu các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động đều có sự tăng trưởng so với năm 2021. Nộp ngân sách đầy đủ theo đúng các quy định của pháp luật.

##### 2. Nhiệm vụ kế hoạch nghiên cứu khoa học và sản xuất kinh doanh:

###### 2.1. Đối với công tác NCKH:

Thực hiện 16 nhiệm vụ KHCN các cấp trong đó cấp Bộ Công Thương 06 nhiệm vụ, cấp Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam 10 nhiệm vụ. Thực hiện đầy đủ khối lượng công việc theo đúng nội dung, tiến độ và kinh phí đã được phê duyệt trong đề cương

ngiên cứu. Đảm bảo 100% nhiệm vụ KHCN đều hoàn thành và được Hội đồng KHCN các cấp trực tiếp quản lý nghiệm thu trong năm 2022. Tăng cường chất lượng và tính ứng dụng của các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tế sản xuất.

## *2.2. Đối với công tác sản xuất kinh doanh:*

Tập trung giữ vững các thị trường và khách hàng truyền thống thông qua việc tăng cường duy trì mối liên hệ hợp tác, thường xuyên trao đổi thông tin, nắm bắt kịp thời nhu cầu của các đơn vị khách hàng để chủ động có kế hoạch sản xuất phù hợp. Ngoài ra, sẽ mở rộng mối quan hệ hợp tác để tìm kiếm thêm các khách hàng mới. Tiếp tục cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với yêu cầu của từng đối tượng khách hàng, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đối với sản phẩm nguyên liệu thuốc lá: Triển khai đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá tại Cao Bằng với diện tích khoảng 1.550 ha; Tăng cường công tác tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, tuyên truyền hướng dẫn nông dân tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu kỹ thuật đặc biệt là khâu hái sấy, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng của các công ty sản xuất thuốc lá điếu; tiếp tục hướng dẫn kỹ thuật và đầu tư cho nông dân vay vốn để sửa chữa và xây mới lò sấy thuốc lá theo nguyên lý thoát ẩm qua đường ống khói (đây là kết quả nghiên cứu khoa học của Viện với nhiều ưu điểm vượt trội so với lò sấy truyền thống giúp giảm tiêu hao nhiên liệu sấy và nâng cao chất lượng sản phẩm). Tổ chức tốt công tác thu mua nguyên liệu thuốc lá, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo kế hoạch.

- Đối với sản phẩm phân bón: Chuẩn bị tốt nguồn vật tư đầu vào và hệ thống thiết bị, kho tàng sẵn sàng cho sản xuất; Tiếp tục nghiên cứu cải tiến công thức phối chế để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản xuất cung cấp kịp thời vụ cho các vùng trồng nguyên liệu thuốc lá.

- Đối với sản phẩm hạt giống: Sản xuất các loại hạt giống tuân thủ theo đúng các yêu cầu của quy trình kỹ thuật; cung cấp các sản phẩm hạt giống thuốc lá đạt chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của từng vùng nguyên liệu, có khả năng kháng bệnh cao để sản xuất nguyên liệu thuốc lá có năng suất cao, chất lượng tốt.

- Đối với sản phẩm hương liệu: Tiếp tục tiến hành nghiên cứu để sản xuất được các sản phẩm hương liệu mới có chất lượng cao phục vụ cho nhu cầu phối chế các mác thuốc lá điếu trung cấp và cao cấp.

- Đối với dịch vụ thử nghiệm, kiểm định và giám định: Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ hệ thống máy móc thiết bị, chuẩn bị đầy đủ nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng trong việc thử nghiệm, phân tích kiểm định, giám định các sản phẩm thuốc lá và một số mẫu phân tích khác phục vụ cho các đơn vị trong ngành thuốc lá và các cơ quan quản lý nhà nước.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự báo tình hình năm 2022, Viện xác định các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

| STT | Chỉ tiêu chủ yếu                           | ĐVT      | Chỉ tiêu kế hoạch |
|-----|--------------------------------------------|----------|-------------------|
| A   | B                                          | C        | D                 |
| 1   | Nhiệm vụ KHCN                              | Nhiệm vụ | 16                |
| 1.1 | Nhiệm vụ KHCN cấp TCT                      | Nhiệm vụ | 10                |
| 1.2 | Nhiệm vụ KHCN cấp Bộ Công Thương           | Nhiệm vụ | 6                 |
| 2   | Chỉ tiêu sản lượng sản phẩm tiêu thụ chính |          |                   |
| 2.1 | Nguyên liệu thuốc lá                       | Tấn      | 2.330             |
| 2.2 | Hương liệu                                 | Kg       | 3.000             |
| 2.3 | Hạt giống                                  | Kg       | 60                |
| 2.4 | Phân bón hỗn hợp                           | Tấn      | 1.105             |
| 2.5 | Dịch vụ thử nghiệm                         | Mẫu      | 1.050             |
| 3   | Tổng doanh thu                             | Tỷ đồng  | 200               |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế                       | Tỷ đồng  | 6,1               |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế                         | Tỷ đồng  | 4,88              |
| 6   | Nộp ngân sách                              | Tỷ đồng  | 1,38              |
| 7   | Tổng vốn đầu tư                            | Tỷ đồng  |                   |
| 8   | Các chỉ tiêu khác                          |          |                   |

### 2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Năm 2022, Viện Thuốc lá không có kế hoạch thực hiện dự án đầu tư mới.

Trên đây là báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá năm 2022.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục phát triển doanh nghiệp - Bộ KHĐT;
- Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
- Trang thông tin điện tử Công ty;
- Chủ tịch Công ty; Ban Giám đốc Công ty;
- KSV Công ty;
- Lưu: VT, KTKH.

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**

M.S.D.N: 0100100022  
CÔNG TY  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN  
MỘT THÀNH VIÊN  
VIỆN THUỐC LÁ  
Đ. THANH XUÂN - T. PH. N. C.

**Đỗ Văn Đạt**